

## **QUY ĐỊNH**

### **chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh**

-----

- Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện”;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,  
Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh, như sau:

#### **Điều 1. Chức năng**

Cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác hội và phong trào nông dân; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hội theo Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ**

Tham mưu, giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam; chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh và phong trào nông dân theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

- Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công, phân cấp.

- Sơ kết, tổng kết công tác hội và phong trào nông dân theo phân công, phân cấp.

- Quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Đề xuất các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách công tác Hội Nông dân.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng đoàn, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh giao.

### **Điều 3. Tổ chức bộ máy**

**1. Lãnh đạo cơ quan Hội Nông dân tỉnh:** Gồm Chủ tịch và không quá 02 Phó Chủ tịch.

a) Chủ tịch: Quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về mọi hoạt động của Hội, chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Hội Nông dân tỉnh; trực tiếp thực hiện một số công việc liên quan được Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

b) Các Phó Chủ tịch: Giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về lĩnh vực công tác được phân công.

### **2. Các đơn vị trực thuộc**

*a) Các ban chuyên môn trực thuộc*

- Văn phòng.
- Ban Xây dựng Hội.
- Ban Kinh tế - Xã hội.

*b) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc:* Trung tâm hỗ trợ nông dân tỉnh

3. Đối với đơn vị sự nghiệp sự nghiệp trực thuộc: giao Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh căn cứ Quyết định thành lập của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các quy định của cấp thẩm quyền có liên quan để cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

#### **Điều 4. Biên chế**

Biên chế cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh đến năm 2021 là 19 người. Biên chế cụ thể đối với các Ban chuyên môn trực thuộc Hội Nông dân tỉnh do Đảng đoàn, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh phân bổ phù hợp với vị trí việc làm đã được phê duyệt và theo nguyên tắc phân bổ biên chế tại Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Biên chế đối với Trung tâm Hỗ trợ nông dân tỉnh thực hiện theo Quyết định thành lập của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### **Điều 5. Mối quan hệ**

1. Đối với Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam là mối quan hệ lãnh đạo, phục tùng; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp về công tác Hội, phong trào nông dân; thực hiện chế độ báo cáo và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm của lĩnh vực được phân công với Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

2. Đối với Đảng đoàn, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh là mối quan hệ trực thuộc, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ công tác Hội, phong trào nông dân.

3. Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể, cấp uỷ, chính quyền trực thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn là mối quan hệ phối hợp để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị về công tác Hội, phong trào nông dân được giao.

4. Đối với các cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân ở các huyện, thị xã, thành phố là mối quan hệ đơn vị cấp dưới chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng về các mặt công tác Hội và phong trào nông dân.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Căn cứ Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quy định này và các quy định khác liên quan của cấp thẩm quyền, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ, biên chế của các Ban chuyên môn; đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh theo đúng quy định.

3. Đảng đoàn, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; các đảng đoàn, ban cán sự đảng và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam,
- Đảng đoàn, BTV Hội Nông dân (thực hiện),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Nguyễn Đăng Quang**